

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VẠN NINH
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 64/2020/HS-ST

Ngày: 01 - 12 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VẠN NINH - TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Hòa Thanh

Các Hội thẩm nhân dân:

. Bà Phạm Thị Loan;

. Ông Đỗ Văn Nhã.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Thị Hoa - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh - tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vạn Ninh - tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Bá Sử - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh - tỉnh Khánh Hòa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 68/2020/TLST-HS ngày 15 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 68/2020/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

Phạm Văn T - sinh năm 1970, tại Vạn Ninh - Khánh Hòa; nơi cư trú: Thôn Đầm M - xã Vạn Th - huyện Vạn N - tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: Làm biển; trình độ văn hóa: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Th (chết) và bà Trần Thị B (chết); có vợ là Nguyễn Thị V - sinh năm 1970, có 08 con, lớn nhất sinh năm 1988, nhỏ nhất sinh năm 2009; tiền án - tiền sự: Không; nhân thân: Không.

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam; đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

- Bị hại:

+ Anh Nguyễn Xuân P - sinh năm: 1971;

Hộ khẩu thường trú: Thôn Phú H, xã Hòa T, huyện Tây H, tỉnh Phú Yên.

Chỗ ở hiện nay: Thôn Đầm M, xã Vạn T, huyện Vạn N, tỉnh Khánh Hòa.

Có mặt.

+ Chị Trần Thị N - sinh năm: 1973;

Hộ khẩu thường trú: Thôn Tân D, xã Vạn T, huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa.

Chỗ ở hiện nay: Thôn Đầm Môn, xã Vạn T, huyện Vạn N, tỉnh Khánh Hòa.

Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Bà Nguyễn Thị V - sinh năm: 1970;

Địa chỉ: Thôn Đầm M, xã Vạn T, huyện Vạn N, tỉnh Khánh Hòa.

Có mặt.

* Người làm chứng:

+ Anh Phạm Văn Ng - sinh năm: 1978;

Địa chỉ: Thôn Lộc T, xã Vạn L, huyện Vạn N, tỉnh Khánh Hòa.

Vắng mặt.

+ Chị Lê Thị S - sinh năm: 1980;

Địa chỉ: Thôn Đầm M, xã Vạn T, huyện Vạn N, tỉnh Khánh Hòa.

Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng đầu tháng 3 năm 2020, chị Trần Thị N có xây dựng nhà trên đất đã mua ở thôn Đầm M - xã Vạn T- huyện Vạn N - tỉnh Khánh Hòa, do chị N xây nhà sẽ không còn lối đi tắt xuống biển nên nảy sinh mâu thuẫn với gia đình Phạm Văn T, hai bên có cãi vã với nhau.

Đến khoảng 17 giờ 00 ngày 12/4/2020 sau khi ăn đám giỗ ở nhà xong, Phạm Văn T đi bộ một mình theo con đường mòn để ra biển chuẩn bị đi đánh cá. Khi đi ngang qua đất của chị N thì thấy có công trình nhà vệ sinh đang xây dựng dở dang sau nhà chị N làm chắn lối đi, T vẫn đi ngang qua công trình và làm rơi hai viên gạch xuống đất. Lúc này Nguyễn Xuân P là người sống chung với chị N như vợ chồng đang trông coi việc xây dựng cho chị N nhìn thấy sự việc, P lấy điện thoại Oppo F11 của mình ra cầm ở tay để điện thoại cho Công an nhờ can thiệp. Vì nghĩ P lấy điện thoại ra để quay phim mình nên T đã xông vào giật co chiếc điện thoại với P để P không quay phim mình. Trong lúc giật co thì P làm rơi chiếc điện thoại xuống đất và bỏ chạy, T chạy theo P để đánh nhưng không đuổi kịp. T quay lại nhặt chiếc điện thoại của P vừa rơi ném mạnh vào tường nhà chị N gây hư hỏng.

Cùng lúc này Nguyễn Thị V là vợ của T cũng đi bộ đến, thấy khu nhà vệ sinh của chị N xây chắn lối đi của gia đình mình xuống biển nên V dùng chân đạp vào các tường gạch mới xây chưa khô. T thấy vậy cũng nhặt một cây Dương tròn đường kính khoảng 2cm, dài khoảng 80 cm chọt vào các tường gạch này. Sau đó T dùng tay kéo một khung cửa nhôm đang gắn vào tường đập xuống nền gạch gây hư hỏng. Sau khi tường gạch của khu nhà vệ sinh đổ sập thì T và V bỏ đi về nhà.

Tại Kết luận định giá tài sản số 67/2020/KL-TTHS ngày 15 tháng 7 năm 2020, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Vạn N - tỉnh Khánh Hòa kết luận tài sản bị thiệt hại gồm:

- Tài sản của chị Trần Thị N:

+ 03 vách tường xây, tổng diện tích $6,3\text{m}^2$ trị giá 869.400đ (tám trăm sáu mươi chín nghìn bốn trăm đồng).

- 01 khung cửa nhôm kích thước $(1,95 \times 0,75)\text{m}$ trị giá 699.000đ (sáu trăm chín mươi chín nghìn đồng).

Tổng cộng: 1.568.400đ (một triệu năm trăm sáu mươi tám nghìn bốn trăm đồng).

- Tài sản của anh Nguyễn Xuân P:

- 01 (một) chiếc điện thoại Oppo F11 trị giá 4.403.000đ (bốn triệu bốn trăm lẻ ba nghìn đồng).

Tổng tài sản thiệt hại là 5.971.400đ (năm triệu chín trăm bảy mươi một nghìn bốn trăm đồng).

Đối với chiếc cây đã sử dụng vào việc hủy hoại tài sản, T khai đã vứt lại ở hiện trường; đối với khung cửa nhôm bị hư hỏng, chị N khai đã dọn dẹp bỏ vào khu vực chứa phế phẩm xây dựng và đã bị mất. Cơ quan điều tra đã tổ chức tìm kiếm nhưng không thu giữ được.

Phạm Văn T đã bồi thường cho anh Nguyễn Xuân P 7.380.000đ (bảy triệu ba trăm tám mươi nghìn đồng); Phạm Văn T và Nguyễn Thị V đã bồi thường cho chị Trần Thị N số tiền 2.434.000đ (hai triệu bốn trăm ba mươi bốn nghìn đồng). Các bị hại đã nhận đủ tiền bồi thường, không còn yêu cầu gì, có đơn bãi nại và tại phiên tòa cũng xin giảm nhẹ hình phạt cho Phạm Văn T, xin cho bị cáo được hưởng án treo.

Tại bản Cáo trạng số 69/CT-VKSVN ngày 15 tháng 10 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vạn N - tỉnh Khánh Hòa đã truy tố để xét xử Phạm Văn T về tội “Hủy hoại tài sản” theo khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Phạm Văn T theo tội danh, khung hình phạt như trên và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b - h - i - s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự, tuyên phạt bị cáo tù 06 tháng đến 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Về vật chứng vụ án: Đề nghị áp dụng Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO F11 màu tím trắng bị hư hỏng, không còn sử dụng được.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, tuy vắng mặt người làm chứng anh Phạm Văn Ng và chị Lê Thị S. Nhưng bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc yêu cầu gì về sự vắng mặt của những người này. Đồng thời, những người này đã có lời khai tại hồ sơ vụ án và sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến kết quả xét xử vụ án. Vì vậy, căn cứ Điều 293 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử theo thủ tục chung.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Vạn N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vạn N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Văn T đã khai nhận hành vi của mình thực hiện việc hủy hoại tài sản của anh Nguyễn Xuân P và chị Trần Thị N như nội dung bản Cáo trạng số 69/CT-VKSVN ngày 15 tháng 10 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vạn N - tỉnh Khánh Hòa đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng; phù hợp với vật chứng thu giữ được và các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Như vậy, đủ cơ sở kết luận khoảng 17 giờ 00 phút ngày 12/4/2020, tại khu vực nhà chị Trần Thị N thuộc thôn Đầm M, xã Vạn T, huyện Vạn N, tỉnh Khánh Hòa, Phạm Văn T đã có hành vi ném chiếc điện thoại di động hiệu OPPO F11 của anh Nguyễn Xuân P vào tường nhà gây thiệt hại 4.403.000đ (bốn triệu bốn trăm lẻ ba nghìn đồng). Ngoài ra Phạm Văn T và Nguyễn Thị V còn có hành vi đập phá nhà vệ sinh đang xây dựng của chị Trần Thị N gây thiệt hại 1.568.400đ (một triệu năm trăm sáu mươi tám nghìn bốn trăm đồng). Tổng giá trị thiệt hại là 5.971.400đ (năm triệu chín trăm bảy mươi một nghìn bốn trăm đồng).

[4] Theo Điều 178 của Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào hủy hoại tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng..., thì bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”

Như vậy, hành vi của bị cáo Phạm Văn T hủy hoại tài sản của anh Nguyễn Xuân P và chị Trần Thị N như trên là đã phạm tội “Hủy hoại tài sản”, tội và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự.

[5] Hành vi của bị cáo Phạm Văn T đã xâm phạm quyền sở hữu về tài sản của người khác và ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự xã hội ở địa phương.

Mặc dù giữa bị cáo và bị hại chỉ xảy ra những mâu thuẫn nhỏ về lời đi nhưng vì không kiểm chế được cơn nóng giận khi thấy bị hại cầm điện thoại nghĩ là để quay phim mình mà bị cáo đã xông vào giằng co chiếc điện thoại với bị hại để bị hại không quay phim mình và khi không đuổi kịp bị hại để đánh thì quay lại nhặt chiếc điện thoại của bị hại vừa rơi ném mạnh vào tường nhà chị N gây hư hỏng. Ngoài ra bị cáo còn cùng với vợ là bà Nguyễn Thị V có hành vi đập phá nhà vệ sinh đang xây dựng của chị Trần Thị N gây hư hỏng nên cần phải xử lý nghiêm minh mới có tác dụng cải tạo giáo dục bị cáo và ngăn ngừa chung.

[6] Tuy nhiên, xét thấy bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Về nhân thân, bị cáo là người dân lao động không có tiền án, tiền sự, có nơi thường trú rõ ràng, ngoài lần phạm tội này thì luôn chấp hành tốt các quy định ở địa phương không còn có lần sai phạm nào khác. Đồng thời bị hại cũng có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và tại phiên tòa bị hại cũng xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, xin cho bị cáo được hưởng án treo. Nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b - h - i - s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo; đồng thời, xét thấy không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, nên áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật Nhà nước ta và tự cải tạo cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo.

Đối với Nguyễn Thị V đã có hành vi cùng Phạm Văn T đập phá tài sản của chị Trần Thị N gây thiệt hại 1.568.400đ (một triệu năm trăm sáu mươi tám nghìn bốn trăm đồng). Do tài sản thiệt hại chưa đủ 2.000.000đ (hai triệu đồng), ngoài ra V chưa có tiền án, tiền sự về hành vi này nên chưa đủ cơ sở để xử lý hình sự. Công an huyện Vạn Ninh đã xử phạt hành chính đối với Nguyễn Thị V.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại anh Nguyễn Xuân P đã được bị cáo tự nguyện bồi thường số tiền 7.380.000đ (bảy triệu ba trăm tám mươi nghìn đồng). Tại phiên tòa anh P không còn yêu cầu gì khác nên Tòa không xem xét.

Bị hại chị Trần Thị N đã được bị cáo Phạm Văn T và bà Nguyễn Thị V tự nguyện bồi thường số tiền 2.434.000đ (hai triệu bốn trăm ba mươi bốn nghìn đồng). Tại phiên tòa chị N không còn yêu cầu gì khác nên Tòa không xem xét.

[8] Về vật chứng vụ án: 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO F11 màu tím trắng bị hư hỏng, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Về án phí: Bị cáo Phạm Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật, với số tiền là 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 178; điểm b - h - i - s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố

tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

- Xử phạt bị cáo Phạm Văn T 09 (chín) tháng tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng, kể từ ngày tuyên án, về tội “Hủy hoại tài sản”.

Giao bị cáo Phạm Văn T cho Ủy ban nhân dân xã Vạn T - huyện Vạn N - tỉnh Khánh Hòa để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Về trách nhiệm dân sự:

Không xét về việc bồi thường thiệt hại do tài sản bị xâm phạm giữa bị cáo Phạm Văn T đối với anh Nguyễn Xuân P.

Không xét về việc bồi thường thiệt hại do tài sản bị xâm phạm giữa bị cáo Phạm Văn T và bà Nguyễn Thị V đối với chị Trần Thị N.

- Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO F11 màu tím trắng bị hư hỏng, không còn sử dụng được (tình trạng như Biên bản bàn giao vật chứng ngày 11 tháng 11 năm 2020 giữa Công an huyện Vạn N và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vạn N).

- Về án phí:

Bị cáo Phạm Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

- Quyền kháng cáo của bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là 15 ngày, kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện Vạn N;
- Công an huyện Vạn N;
- Chi cục THA dân sự huyện Vạn N;
- Bị cáo;
- Các bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Hồ sơ THA;
- Lưu: VT, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Thị Hòa Thanh

